

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH B**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**BẢN S : 04
/ 2023/ HS-ST
NGÀY 10-01-2023**

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH B

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Hoàng Thị Hải Hương

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Ngô Văn Bê- cán bộ hưu

Bà Nguyễn Thị Bích - cán bộ hưu

- Thư ký phiên tòa: Ông Tôn Trọng Hưng, Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh B.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh B tham gia phiên tòa: Ông Ngô Tiến Thụy - Kiểm sát viên trung cấp.

Trong ngày 10/01/2023 tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh B mở phiên tòa công khai xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 87/2022/HSST ngày 29 tháng 11 năm 2022 đối với bị cáo:

Họ tên: **Nguyễn Hữu D**; giới tính: Nam; tên gọi khác: Không. Sinh năm 1968. Nơi ĐKKTT: Thôn Độ, xã Đại Hóa, huyện Tân Yên, tỉnh B. Nơi ở hiện tại: Thôn Liên Cao, xã Đại Hóa, huyện Tân Yên, tỉnh B. Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không. Số CCCD: 024068013071. Trình độ học vấn: 10/10; nghề nghiệp: Lao động tự do. Bố đẻ: Nguyễn Hữu Đệ, sinh năm 1938. Mẹ đẻ: Dương Thị Chung, đã chết. Vợ: Nguyễn Thị Ngân, sinh năm 1972, hiện đang lao động tại Đài Loan- Trung Quốc. Bị cáo có 01 con sinh năm 1992. Tiền án, tiền sự: Chưa.

Nhân thân: Bản án số 52/2008/HSST ngày 24/11/2008 của Tòa án nhân dân huyện Tân Yên, tỉnh B xử phạt 30 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thử thách 60 tháng về tội Cố ý gây thương tích.

Bản án số 69/2012/HSST ngày 18/9/2012 của Tòa án nhân dân huyện Lục Nam, tỉnh B xử phạt 15 tháng về tội Đánh bạc, tổng hợp hình phạt với bản án số 52/2008/HSST ngày 24/11/2008 của Tòa án nhân dân huyện Tân Yên, buộc bị cáo D phải chấp hành hình phạt chung 02 bản án là 45 tháng tù. Chấp hành xong hình phạt tù ngày 31/8/2015; chấp hành xong khoản tiền phạt ngày 13/7/2015.

Bị cáo bị bắt quả tang, tạm giữ từ ngày 31/8/2022, tạm giam từ ngày 08/9/2022. Hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh B. (Có mặt).

Người liên quan:

Chị Nguyễn Thị Khánh Ly sinh năm 1992 (Có mặt).

Địa chỉ: Ngõ 207, Ngách 103, đường Xuân Đình, quận Bắc Từ Liêm, TP Hà Nội

*** Người làm chứng:**

Ông Vương Đăng Sơn- sinh năm 1969 (Vắng mặt).

Chỗ ở: Thôn Liên Cao, xã Đại Hóa, huyện Tân Yên, tỉnh B.

Bà Nguyễn Thị Tình- sinh năm 1960 (Có mặt).

Chỗ ở: Thôn Liên Cao, xã Đại Hóa, huyện Tân Yên, tỉnh B.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 08 giờ 37 phút, ngày 31/8/2022, tại thôn Cầu Mới, xã Ngọc Vân, huyện Tân Yên, tỉnh B, tổ công tác thuộc Đội Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an huyện Tân Yên bắt quả tang Nguyễn Hữu D, sinh năm 1968, nơi đăng ký HKTT: Thôn Đọ, xã Đại Hóa, huyện Tân Yên; Chỗ ở: thôn Liên Cao, xã Đại Hóa, huyện Tân Yên, tỉnh B về hành vi “Mua bán trái phép chất ma túy”

Khám xét khẩn cấp chỗ ở của Nguyễn Hữu D thu giữ được một số loại ma túy cùng các đồ vật sau:

- 01 (một) vật bằng kim loại màu đen, hình dạng giống súng gồm thân bằng kim loại, tay cầm bằng gỗ, một bình khí, một ống ngắm, vật có kích thước dài 70 cm.

- 01 (một) hộp kim loại hình trụ bên trong đựng nhiều viên kim loại màu xám, hình nấm, mỗi viên kích thước dài 0,7 cm, đường kính 0,45 cm.

- 01 (một) hộp nhựa hình trụ màu vàng trên nắp và đáy có số “5” bên trong đựng nhiều viên kim loại hình nấm, màu xám, mỗi viên có kích thước dài 0,8 cm, đường kính 0,55 cm.

- 01 (một) lọ nhựa màu xanh trên có chữ “DOUBLEMINT” màu trắng, bên trong có 07 (bảy) viên kim loại hình trụ tròn, màu nâu kích thước dài 2,5 cm, đường kính đáy 0,9 cm.

- 01 (một) hộp kim loại hình trụ bên trong đựng nhiều viên kim loại màu xám hình nón, mỗi viên kích thước dài 0,8 cm, đường kính 0,55 cm và 04 (bốn) viên kim loại hình trụ thân màu vàng, đầu màu xám, mỗi viên dài 2,5 cm, đường kính 0,7 cm

Kết luận giám định số 1684/KL-KTHS ngày 21/9/2022 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh B kết luận:

- Vật thể dạng súng, bằng kim loại, màu đen, có gắn bình khí và kính ngắm, dài 70 cm gửi giám định là súng hơi, cỡ nòng 5,5 mm, thuộc súng săn, **không thuộc vũ khí quân dụng.**

- Các viên kim loại hình nấm, màu xám đựng trong 02 (hai) hộp kim loại hình trụ và 01 (một) hộp nhựa hình trụ tròn, màu vàng gửi giám định là đạn chì

hình năm, cỡ 4,5 mm và 5,5 mm, thường được sử dụng để bắn cho súng hơi, **không thuộc vũ khí quân dụng.**

- 04 (bốn) viên kim loại hình trụ tròn, thân màu vàng, đầu màu xám, dài 2,5 cm, đựng trong hộp kim loại hình trụ tròn gửi giám định là đạn thể thao, cỡ 5,6 mm, **không thuộc vũ khí quân dụng.**

- 07 (bảy) viên kim loại hình trụ tròn, màu nâu đựng trong lọ nhựa màu xanh, có chữ “DOUBLEMINT” gửi giám định là **đạn cỡ 7,62x25 mm, dùng bắn cho súng K54, K68, TT-33... thuộc đạn quân dụng**

Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh B đã khởi tố, điều tra đối với Nguyễn Hữu D về tội "Mua bán trái phép chất ma túy" và chuyển hồ sơ, tài liệu liên quan đến hành vi “*Tàng trữ trái phép vũ khí quân dụng*”, đến Cơ quan An ninh điều tra Công an tỉnh để điều tra theo thẩm quyền.

Quá trình điều tra, Nguyễn Hữu D khai nhận về hành vi phạm tội như sau:

Khoảng 09 giờ 30 phút ngày 30/5/2022, Nguyễn Hữu D đi ra bãi rác phía sau Nghĩa trang thôn Độ, xã Đại Hóa, huyện Tân Yên để vứt rác thì thấy 02 (hai) viên đạn ở gần 01 (một) túi nilon màu xanh. D nhặt 02 (hai) viên đạn thì thấy trong túi nilon cạnh đó còn có 05 (năm) viên đạn nữa. Khi nhặt lên xem thấy cả 07 (bảy) viên đạn đều có hình trụ tròn bằng đồng màu nâu, mỗi viên dài khoảng 2,5 cm, bên ngoài vỏ viên đạn đã cũ, bị han gỉ. Do trước đây D đi bộ đội nên biết những viên đạn này là đạn quân dụng. D khai định vứt số đạn trên vào bãi rác nhưng nhìn thấy trong bãi rác có khói lửa, sợ gây cháy, nổ nên D cho số đạn trên vào túi nilon đem về nhà cho vào trong lọ nhựa (lọ đựng kẹo cao su DOUBLEMINT). Sau đó, D đi ra Ủy ban nhân dân xã Đại Hóa, huyện Tân Yên tiêm vaccine phòng Covid-19 và đem theo lọ nhựa đựng số đạn trên để nộp cho Công an xã. Khi tiêm vaccine xong đã muộn, D không nộp các viên đạn cho Công an mà đem về nhà để vào trong một cặp số bị hỏng chứa dụng cụ sửa chữa và đồ điện cũ để ở trong phòng thờ. Khoảng một tháng sau, D lên phòng thờ lấy cặp số đồ điện cũ ra để tìm dụng cụ sửa chữa ổ điện bị hỏng, trong đó có lọ nhựa đựng 07 (bảy) viên đạn rơi ra ngoài. Ngày 31/8/2022, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Tân Yên bắt quả tang D về hành vi mua bán trái phép ma túy, khi khám xét nơi ở của D đã thu giữ được lọ nhựa đựng 07 (bảy) viên đạn trên.

Về vật chứng của vụ án: 07 viên đạn quân dụng được Cơ quan An ninh điều tra Công an tỉnh B bàn giao cho Bộ chỉ huy quân sự tỉnh B quản lý; chiếc cặp số màu đen đã cũ, hỏng được nhập kho vật chứng theo quy định.

Đối với hành vi tàng trữ vũ khí thô sơ; súng săn; vũ khí thể thao... của Nguyễn Hữu D, Cơ quan điều tra đã lập biên bản vi phạm hành chính và trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh B để xử lý. Ngày 19/10/2022 Chủ tịch UBND tỉnh B ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 3090 đối với Nguyễn Hữu D, mức phạt 61.500.000 đồng.

Tại bản Cáo trạng số 48/CT-VKS-P1 ngày 28/11/2022 Viện kiểm sát nhân dân tỉnh B đã truy tố bị cáo Nguyễn Hữu D về tội "Tàng trữ trái phép vũ khí quân dụng" quy định tại Khoản 1 Điều 304 Bộ luật Hình sự.

*Tại phiên tòa sơ thẩm:

- Bị cáo Nguyễn Hữu D khai nhận thực hiện hành vi phạm tội như cáo trạng truy tố. Bị cáo có thời gian tham gia nghĩa vụ quân sự nhưng bị cáo không có tài liệu gì giao nộp cho Hội đồng xét xử.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan là chị Nguyễn Khánh Ly trình bày: Chị là con gái của bị cáo, chị có 01 chiếc điện thoại iphone màu trắng bạc cơ quan điều tra khám xét nhà của bị cáo đã thu giữ là của chị để quên nhà bị cáo khi đến nhà bị cáo chơi, chị đề nghị được xin lại. Di chiếc điện thoại trên đang bị thu giữ trong vụ án mua bán trái phép ma túy nên chị không có ý kiến gì.

* Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh B đề nghị căn cứ Điều 321- Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015: Về tội danh: Tuyên bị cáo Nguyễn Hữu D phạm tội "Tàng trữ trái phép vũ khí quân dụng" Về hình phạt: Căn cứ Khoản 1 Điều 304; **Điểm s Khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 38 - BLHS năm 2015** đề nghị xử phạt bị cáo Nguyễn Hữu D 01 năm đến 01 năm 06 tháng tù

Về vật chứng: **Áp dụng điểm c Khoản 1 Điều 47- BLHS năm 2015; điểm c Khoản 2 Điều 106 BLTTHS năm 2015:**

Giao cho ban chỉ huy quân tỉnh B 07 viên đạn thuộc vũ khí quân dụng.

Tịch thu tiêu hủy chiếc cặp số màu đen đã cũ, hồng khóa số có kích thước 40x50cm.

Áp dụng Điều 135- BLTTHS buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

* Bị cáo không có tranh luận gì

* Bị cáo nói lời sau cùng:

Đề nghị xem xét cho bị cáo được hưởng mức án thấp nhất.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về tính hợp pháp của hoạt động tố tụng: Căn cứ vào nội dung vụ án, các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau: Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác xuất trình tài liệu, chứng cứ phù hợp với quy định của pháp luật; không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi và quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Về sự vắng mặt của những người tham gia tố tụng: Những người tham gia tố tụng đã được tổng đạt hợp lệ văn bản của Tòa án về thời gian mở phiên tòa nhưng vắng mặt. Xét thấy quá trình điều tra đã có lời khai của những người này nên việc vắng mặt của họ không trở ngại cho việc xét xử. Do đó, HĐXX tiến hành xét xử vắng mặt những người tham gia tố tụng theo quy định tại Điều 292- Bộ luật tố

tụng hình sự.

[3]. Về tội danh của bị cáo HĐXX thấy: Lời khai của bị cáo tại phiên tòa thừa nhận:

Ngày 30/5/2022, Nguyễn Hữu D khi đi đổ rác đã nhặt được 07 (bảy) viên đạn hình trụ tròn, màu nâu và biết là đạn quân dụng. D đem số đạn về nhà cho vào lọ nhựa màu xanh để vào trong chiếc cặp số đựng dụng cụ sửa chữa và đồ điện cũ đặt tại phòng thờ.

Ngày 31/8/2022, Nguyễn Hữu D có hành vi mua bán trái phép chất ma túy và bị Công an huyện Tân Yên, tỉnh B phát hiện, bắt giữ; khám xét khẩn cấp nơi ở của D thu giữ được số viên đạn trên. Kết quả giám định, kết luận 07 (bảy) viên đạn đó cỡ 7,62x25 mm, dùng bắn cho súng K54, K68, TT-33... thuộc đạn quân dụng.

Như vậy, bị cáo D đã có hành vi cất giữ đạn thuộc đạn quân dụng ở nhà của bị cáo mà không được cơ quan Nhà nước có thẩm quyền cho phép. Hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội "Tàng trữ trái phép vũ khí quân dụng" theo quy định tại Khoản 1 Điều 304 Bộ luật Hình sự năm 2015. Viện kiểm sát nhân dân tỉnh B truy tố bị cáo theo tội danh và điều khoản trên là có căn cứ và đúng pháp luật.

[4]. Đánh giá tính chất của vụ án: Súng, đạn là thiết bị, phương tiện do Nhà nước quản lý, để bảo đảm trật tự an toàn xã hội, phục vụ cho nhiệm vụ bảo vệ tổ quốc nghiêm cấm bất kỳ công dân hay tổ chức nào không có thẩm quyền không được cấp phép có hành vi tàng trữ trái phép vũ khí quân dụng hoặc cất giữ chúng mà không được cơ quan Nhà nước có thẩm quyền cho phép. Bị cáo đang ngang nhiên cất giấu đạn ở nhà mà không báo hoặc giao nộp cho cơ quan Nhà nước có thẩm quyền thì sẽ bị xử lý bằng pháp luật hình sự. Hành vi của bị cáo đã xâm phạm vào trật tự an toàn xã hội, xâm phạm vào các quy định độc quyền của Nhà nước về chế tạo, quản lý vũ khí quân dụng, phương tiện kỹ thuật quân sự, đe dọa đến an ninh chính trị và trật tự an toàn xã hội, ảnh hưởng xấu và gây tác hại về nhiều mặt đối với đời sống xã hội.

Trong vụ án này, mặc dù bị cáo nhận thức rõ việc Tàng trữ trái phép vũ khí quân dụng là hành vi vi phạm pháp luật hình sự và phải chịu hình phạt theo quy định của Bộ luật hình sự nhưng bị cáo vẫn cố tình thực hiện hành vi phạm tội với lỗi cố ý. Điều đó chứng tỏ bị cáo là những người coi thường kỷ cương pháp luật, do đó cần phải có mức hình phạt nghiêm khắc, tương xứng với hành vi bị cáo gây ra để cải tạo, giáo dục bị cáo và răn đe, phòng chống tội phạm trong xã hội.

Tại phiên tòa bị cáo trình bày bị cáo có thời gian tham gia nghĩa vụ quân sự, quá trình điều tra bị cáo cũng trình bày như trên nhưng bị cáo không cung cấp được nên Hội đồng xét xử không có căn cứ để xem xét.

[4]. Xét về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo có thái độ thành khẩn khai báo, tỏ ra ăn năn hối cải về hành

vi phạm tội của mình. Do đó, áp dụng cho bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự

Tình tiết tăng nặng: Không có. Tuy nhiên bị cáo có nhân thân xấu. Năm 2008 bị Tòa án nhân dân huyện Tân Yên, tỉnh B xử phạt 30 tháng tù nhưng cho hưởng án treo về tội Cố ý gây thương tích. Năm 2012 bị Tòa án nhân dân huyện Lục Nam, tỉnh B xử phạt 15 tháng về tội Đánh bạc, tổng hợp hình phạt với bản án số 52/2008/HSST ngày 24/11/2008 của Tòa án nhân dân huyện Tân Yên, buộc bị cáo D phải chấp hành hình phạt chung 02 bản án là 3 năm 9 tháng tù nhưng bị cáo không lấy đó làm bài học sửa chữa cho bản thân mà vẫn tiếp tục thực hiện hành vi phạm tội. Do vậy, cần phải có mức án nghiêm khắc cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian mới đủ giáo dục bị cáo thành công dân có ích cho xã hội, biết tuân thủ pháp luật như đề nghị của đại diện Viện kiểm sát là có căn cứ.

Chị Ly trình bày chị có chiếc điện thoại Iphone bị thu giữ nhưng do chiếc điện thoại trên được chuyển vật chứng theo vụ án Mua bán trái phép chất ma túy nên không có căn cứ để xem xét giải quyết trong vụ án này.

[5]. Về vật chứng:

Áp dụng điểm c Khoản 1 Điều 47- BLHS năm 2015; điểm c Khoản 2 Điều 106 BLTTHS năm 2015:

Giao cho Bộ chỉ huy quân sự tỉnh B 07 viên đạn thuộc vũ khí quân dụng (đã bàn giao theo quyết định số 151/QĐ-BCH ngày 04/11/2022)

Tịch thu tiêu hủy chiếc cặp số màu đen đã cũ, hổng khóa số có kích thước 40x50cm. Miễn phạt bổ sung bằng tiền cho bị cáo.

[6]. Về án phí:

Áp dụng Điều 135; khoản 2, Điều 136- BLTTHS; điểm a, khoản 1, Điều 23- Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Buộc bị cáo phải chịu 200.000đồng án phí hình sự sơ thẩm.

[7]. Về quyền kháng cáo: Bị cáo có mặt có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên.

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ khoản 1 Điều 304; điểm s khoản 1 Điều 51, khoản 1 Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015

1. Xử phạt: Bị cáo **Nguyễn Hữu D 01** (một) năm **04** (bốn) tháng tù về tội "Tàng trữ trái phép vũ khí quân dụng"; thời gian tù tính từ ngày tạm giữ 31/8/2022

2. Về vật chứng: Áp dụng điểm c Khoản 1 Điều 47- BLHS năm 2015; điểm c Khoản 2 Điều 106 BLTTHS năm 2015

Giao cho Bộ chỉ huy quân sự tỉnh B 07 viên đạn thuộc vũ khí quân dụng (đã bàn giao theo quyết định số 151/QĐ-BCH ngày 04/11/2022)

Tịch thu tiêu hủy chiếc cặp số màu đen đã cũ, hổng khóa số có kích thước 40x50cm, (theo quyết định chuyển vật chứng số 45/QĐ-VKS-P1 ngày 28/11/2022 của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh B)

3. Về án phí

Áp dụng Điều 135; khoản 2, Điều 136 BLTTHS; điểm a, khoản 1, Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Bị cáo D phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

4. Quyền kháng cáo: Áp dụng Điều 331; Điều 332; Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015. Bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có mặt có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND, VKSND Cấp cao tại Hà Nội;
- Cơ quan CSĐT công an tỉnh B
- VKSND tỉnh B;
- Trại tạm giam CA tỉnh B;
- Bộ chỉ huy quân sự tỉnh B
- Công thông tin điện tử Tòa án;
- Cục THADS tỉnh B;
- Bị cáo, người tham gia tố tụng;
- Lưu Hồ sơ, HCTP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

Hoàng Thị Hải Hương